

**DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN  
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN” VÀ  
“NGHỆ NHÂN ƯU TÚ” TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT  
THỂ TỈNH HẢI DƯƠNG LẦN THỨ BA - NĂM 2020**

**A. DANH SÁCH CÁ NHÂN XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN**

**I. PHẠM THỊ HÒA**

**1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Phạm Thị Hòa

- Năm sinh: 13/10/1955

- Địa chỉ: Thôn Xuân Néo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Tri thức dân gian về nghệ thuật trang trí tranh thêu truyền thống.

**3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề gia truyền từ năm 1963. Năm 1972 đi học lớp bồi dưỡng giáo viên thêu do Bộ Ngoại thương mở và được cấp bằng giáo viên thêu năm 1973, từ đó đi dạy thêu ở các tỉnh Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh. Đến năm 1984 về quê làm nghề. Hiện là chủ cơ sở tranh thêu tay cao cấp tại xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ. Tham gia tích cực vào hoạt động truyền dạy nghề cho nhiều học trò trong và ngoài tỉnh.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 2.020 học trò.

**4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Kỹ năng thêu tay cổ truyền, thêu ảnh truyền thần, chân dung, tạo ra các sản phẩm với chất lượng và giá trị mỹ thuật cao. Nắm vững được 10 kỹ năng của nghệ thuật thêu như: Căng khung; tập thay kim; vắn lướn; thêu bạt; đâm xô; hoán vẩy; sa hạt; bó độn; thắt ren; rút rua.

**5. Thành tích khen thưởng:**

**\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2015: Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ nhất.

**\* Thành tích tập thể, gia đình:**

Năm 2016: Gia đình được tặng danh hiệu Bảng vàng gia tộc nghề truyền thống; UBND tỉnh chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2016 với tên sản phẩm “Vịnh Hạ Long”;

Ngoài ra còn nhiều bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận khác.

## **II. NGUYỄN THỊ HOAN**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hoan
- Năm sinh: 19/12/1961
- Địa chỉ: thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Tri thức dân gian về nghệ thuật trang trí tranh thêu truyền thống.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Năm 1972 tham gia lớp học nghề thuộc Ban Ngành nghề của HTX nông nghiệp thôn Xuân Nẻo do thầy Phạm Văn Hiến và thầy Nguyễn Văn Giáp truyền dạy. Từ năm 1972-1979 tham gia hoạt động thêu tại HTX thêu ren Xuân Nẻo. Từ năm 1979-1987 tham gia công tác trong tổ kỹ thuật của HTX thêu của làng. Từ 1987-1992 là thành viên của HTX thêu chuyên nghiệp Hưng Đạo.

Từ 1992 đến nay tổ chức và quản lý doanh nghiệp thêu tranh nghệ thuật Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ. Trực tiếp dạy nghề và dạy nâng cao tay nghề cho thợ thêu diện rộng và nhiều chị em, con em trong làng, xã.....

- Số lượng học trò đã truyền dạy: trên 500 học trò.

### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Kỹ năng thiết kế mẫu, phối màu, kỹ thuật thêu tay cổ truyền tạo ra các sản phẩm thêu hàng trắng, hàng màu, thêu tranh truyền thần, chân dung....

### **5. Thành tích khen thưởng:**

#### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2005: Bằng khen của UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Năm 2008: Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương tặng Bằng khen;
- Năm 2009: Tổ chức OX-Fram-Québec tặng kỷ niệm chương;
- Năm 2015: Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ nhất;
- Năm 2016: Chủ tịch thành phố Suwon - Hàn Quốc tặng Bằng khen;
- Năm 2017: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương tặng Giải thưởng tranh trang trí ấn tượng nhất cho tác phẩm “Tranh thêu gốm Chu Đậu” tại cuộc thi thiết kế mẫu sản phẩm lưu niệm và quà tặng du lịch tỉnh Hải Dương;
- Năm 2018: UBND tỉnh Hải Dương chứng nhận sản phẩm thêu “Hòn Gà chọi” là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2018.

Ngoài ra còn nhiều bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận khác.

## **B. DANH SÁCH CÁ NHÂN XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN ƯU TÚ**

### **I. NGUYỄN VĂN BÓN**

#### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Bón

- Năm sinh: 1964

- Địa chỉ: Thôn Bò Dương, xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước.

#### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề từ năm 2005 được các ông Vũ Văn Doãn, Đào Văn Căn, Phạm Văn Tòng, Đặng Văn Phú, Phạm Văn Phóng, Phạm Văn Khoáng. Thực hành di sản từ năm 2005.

Năm 2006 tham gia quỹ Việt Nam - Thụy Điển trong sáng tạo tiết mục mới đương đại;

Năm 2011 tham gia Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;

Tham gia biểu diễn tại Bảo tàng Dân tộc học; Tham gia các kì liên hoan múa rối nước tỉnh Hải Dương.

- Năm 2014 bắt đầu truyền dạy, số lượng học trò đã truyền dạy: 5 học trò.

#### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng điều khiển con rối, lắp ráp máy sào.

#### **5. Thành tích khen thưởng:**

##### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2007: Giấy chứng nhận Bảo tồn và phát triển di sản văn hóa dân gian Việt Nam trong dịp Tết Đinh Hợi 2007 tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;

- Năm 2009: Giấy khen UBND xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang.

##### **\* Thành tích tập thể:**

- Năm 2006: Quỹ Việt Nam - Thụy Điển phát triển văn hóa tặng bằng chứng nhận Giải thưởng trong sáng tạo tiết mục mới về đề tài đương đại cho loại hình nghệ thuật múa rối nước;

- Năm 2007: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương; Giấy khen của Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Hải Dương;

- Năm 2010: Giấy khen của UBND huyện Ninh Giang;

- Năm 2011: Bằng khen của Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;

- Năm 2012: Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giấy khen của UBND huyện Ninh Giang; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam; Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

- Năm 2013: Giấy khen của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương;

- Năm 2019, 2020: Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Và nhiều hình thức khen thưởng khác.

## **II. BÙI VĂN CHƯƠNG**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Bùi Văn Chương

- Năm sinh: 1970

- Địa chỉ: Thôn Tổng Long, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Hát văn.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

Năm 1990 - 1994 được các cụ: Pháp Đăng, cụ Quyền, thanh đồng Hoàn và thầy Linh truyền dạy.

- Từ năm 1994 đến nay tích cực tham gia các đoàn biểu diễn nghệ thuật hát Văn ở nhiều nơi, tham gia các cuộc thi, giao lưu và truyền dạy cho học trò: Năm 2011, tham gia Hội diễn “Tiếng hát từ trái tim” của Hội người mù tỉnh Hải Dương tại Chí Linh; tham gia Liên hoan nghệ thuật quần chúng toàn quốc Tiếng hát từ trái tim lần thứ 4 do Hội người mù Việt Nam tổ chức tại Hà Nội.

Năm 2000, bắt đầu truyền dạy cho các học trò những kỹ năng về hát Văn trong thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 50 học trò.

### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Nắm bắt các kiến thức, kỹ năng trong nghi lễ hầu đồng, thực hành và trình diễn được 13 lối hát văn cổ (cung văn cung đồng: Miếu, Cách, Vía; văn hầu: Hát đọc, Phú, Thơ, Kiều dương, Xá lừng; văn châu Chúa: Xá Xuân, Xá Thượng, Xá Ngự (chênh), Cờn, Phú Giầu, Hát Văn đàn).

### **5. Thành tích khen thưởng:**

#### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2006: Giấy khen UBND huyện Kinh Môn vì đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ trong xây dựng Hội người mù huyện năm 2005;

- Năm 2011: Huy chương vàng tại Liên hoan Nghệ thuật quần chúng toàn quốc Tiếng hát từ trái tim lần thứ 4 Hội người mù Việt Nam do Cục Văn hóa Cơ sở tổ chức; Giải B tại Liên hoan Tiếng hát từ trái tim tỉnh Hải Dương lần thứ 4;

- Năm 2016: Giải A tại Liên hoan nghệ thuật quần chúng Tiếng hát từ trái tim cụm 3 - năm 2016;

- Năm 2019: Bằng khen của Viện Nghiên cứu bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc tặng Nghệ nhân tiêu biểu đất Việt vì đã có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp Bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc;

- Một số hình thức khen thưởng khác.

### **III. PHẠM VĂN CỎN**

#### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Phạm Văn Cỏn
- Năm sinh: 02/6/1962
- Địa chỉ: Thôn Bùi Thượng, xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước.

#### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Năm 1982 được bố vợ là cụ Đình Văn Chất truyền nghề. Năm 1985 được tham gia biểu diễn chính.

Năm 2008, tham gia lớp chuyên giao kỹ năng làm con rối tại Hải Dương do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

Năm 2015 và 2017 tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức viên du lịch Hải Dương do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

Năm 2004 cùng đoàn tham dự Liên hoan Nghệ thuật múa rối nước tại Festival Huế; Tham dự các kỳ Liên hoan múa rối nước tỉnh Hải Dương và tham gia biểu diễn tại nhiều nơi nhằm quảng bá di sản.

- Năm 1990 đã bắt đầu tham gia truyền dạy kỹ thuật về múa rối nước cho học trò. Số lượng học trò đã truyền dạy: 3 học trò.

#### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng điều khiển quân rối, dàn dựng tích trò, tạo hình và sửa chữa quân rối.

#### **5. Thành tích khen thưởng:**

##### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2005, 2009: Giấy khen của UBND xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc;
- Năm 2015: Giấy chứng nhận của Tổng cục Du lịch đã tham dự lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ thuyết minh viên du lịch, tổ chức tại Hải Dương;
- Năm 2017: Giấy chứng nhận của Sở VH TTDL tỉnh Hải Dương đã hoàn thành lớp bồi dưỡng kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch;

##### **\* Thành tích tập thể:**

- Năm 2004: Giấy khen của Cục Nghệ thuật biểu diễn;
  - Năm 2012: Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;
  - Năm 2013: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương;
  - Năm 2011, 2013, 2015: Giấy khen của Sở VH TTDL Hải Dương.
- Và nhiều hình thức khen thưởng khác.

#### **IV. ĐÌNH VĂN CỎN**

##### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Đình Văn Cỏn
- Năm sinh: 12/11/1965
- Địa chỉ: Thôn Bùi Thượng, xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước

##### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề từ năm 1981 được bác là cụ Đình Văn Mạnh truyền nghề. Năm 1982 được tham gia biểu diễn chính. Năm 2015 và 2017 tham dự lớp Bồi dưỡng kiến thức hướng dẫn viên du lịch Hải Dương, do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

Năm 2004 tham dự Liên hoan Nghệ thuật múa rối nước tại Huế. Tham dự các kỳ Liên hoan múa rối nước trong tỉnh Hải Dương; tích cực tham gia biểu diễn tại nhiều nơi nhằm quảng bá di sản.

- Năm 2010 bắt đầu truyền dạy cho các học trò kỹ năng biểu diễn. Số lượng học trò đã truyền dạy: 03 học trò.

##### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng điều khiển quân rối, dàn dựng tích trò, tạo hình và sửa chữa quân rối.

##### **5. Thành tích khen thưởng:**

###### **\* Thành tích tập thể:**

- Năm 2004: Giấy khen của Cục Nghệ thuật biểu diễn;
- Năm 2005, 2009: Giấy khen của UBND xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc;
- Năm 2012: Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được Bộ Văn hoá, thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;
- Năm 2013: Bằng khen UBND tỉnh Hải Dương;
- Năm 2011, 2013, 2015: Giấy khen của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương.

Và nhiều hình thức khen thưởng khác.

#### **V. NGUYỄN VĂN CỰ**

##### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Cự
- Năm sinh: 20/10/1961
- Địa chỉ: Thôn Bò Dương, xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề từ năm 1997 từ các cụ Đặng Văn Êm, Phạm Văn Phóng, Vũ Văn Doãn, Đào Văn Căn.

Tháng 9/1997 chính thức đi biểu diễn tại thành phố Hải Dương. Tham gia khôi phục lại nghệ thuật múa rối nước truyền thống xã Hồng Phong. Luôn cùng với tập thể phường duy trì, phát triển các hoạt động, tham gia các kỳ liên hoan múa rối nước toàn quốc, toàn tỉnh và nhiều hoạt động bảo tồn, phát huy nghệ thuật múa rối nước khác.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 09 học trò.

### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng tạo hình và điều khiển con rối.

### **5. Thành tích khen thưởng:**

#### **\* Thành tích tập thể:**

- Năm 2001: Giấy khen của Trung tâm UNIMA Việt Nam;  
- Năm 2004: Giải B tiết mục: Cắm cờ hội, Giải B tiết mục Sản xuất nông nghiệp tại liên hoan nghệ thuật rối nước của các phường rối dân gian tại Festival Huế năm 2004;

- Năm 2007: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương; Giấy khen của Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Hải Dương;

- Năm 2010: Giấy khen của UBND huyện Ninh Giang;

- Năm 2011: Bằng khen của Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;

- Năm 2012: Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam; Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

- Năm 2019: Giấy khen của UBND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Và nhiều hình thức khen thưởng khác.

## **VI. PHẠM ANH DŨNG**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Phạm Anh Dũng

- Năm sinh: 05/3/1945

- Địa chỉ: Thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Tri thức dân gian về nghệ thuật trang trí tranh thêu truyền thống.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề gia truyền từ năm 1957, đến năm 1958 có tác phẩm đầu tay. Năm 1963 tham gia học nghề tại HTX Xuân Nẻo. Đến năm 1967 tham gia kháng chiến chống Mỹ ở chiến trường Miền Nam, năm 1976 phục viên về quê và tiếp tục thực hành di sản.

Đã tham gia tích cực vào hoạt động truyền dạy nghề cho nhiều học trò trong và ngoài tỉnh như: Năm 1978 đi dạy nghề ở Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội. Năm 2004 tham gia dạy các cháu khuyết tật ở Công ty Minh Anh - Sao Đỏ, huyện Chí Linh; năm 2008 dạy nghề cho Công ty ABC ở thị trấn Sao Đỏ, huyện Chí Linh; năm 2010 thực hành di sản tại quê Xuân Nẻo, Hưng Đạo, Tứ Kỳ.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: hơn 2.000 học trò.

#### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Kỹ năng thêu tay cổ truyền, thêu ảnh truyền thần, chân dung, tạo ra các sản phẩm với chất lượng và giá trị mỹ thuật cao. Nắm vững được các kỹ năng của nghệ thuật thêu như: Căng khung; tập thay kim; vắn lược; thêu bạt; đâm xô; khoán vẩy; sa hạt; bó độn; thắt ren; rút rua.

#### **5. Thành tích khen thưởng:**

##### *\* Thành tích cá nhân:*

Nhiều bằng khen, giấy khen giáo viên thêu xuất sắc nhưng đã bị mất.

##### *\* Thành tích tập thể, gia đình:*

Năm 2016: Gia đình được Trung ương hội phong tặng Bằng vàng gia tộc nghề truyền thống.

## **VII. VŨ VĂN ĐÁP**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Vũ Văn Đáp

- Năm sinh: 28/01/1958

- Địa chỉ: Thôn An Liệt 2, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

Học nghề từ năm 1973 từ lớp nhạc dân tộc, học truyền ngón và tham gia chiếu chèo sân đình của địa phương. Năm 1976 được bố đẻ là Vũ Văn Điền và chú ruột Vũ Đình Rục, nghệ nhân múa rối nước truyền dạy cho các kỹ năng đục đẽo, điều khiển quân rối. Năm 1977 lên đường nhập ngũ và được đơn vị cho đi học lớp nhạc lý do thầy Văn Thắng quân khu 3 dạy. Năm 1982 phục viên về quê và đến năm 1999 cùng các cụ tham gia khôi phục lại phường múa rối nước Thanh Hải.

Từ năm 1999 đến 2006 tham gia biểu diễn, điều khiển con rối, các kỹ năng chế tác, sửa chữa con rối; Từ năm 2006 đến nay tham gia phụ trách bộ phận văn nghệ - nhạc công của phường.

Tham dự các kỳ Liên hoan múa rối nước không chuyên toàn quốc; tham gia cuộc thi sáng tác tiết mục mới về đề tài đương đại do quỹ Việt Nam - Thụy Điển tổ chức tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam năm 2006; Liên hoan múa rối nước dân gian toàn quốc lần thứ nhất tại Hải Dương năm 2011. Tham dự các kỳ liên hoan múa rối nước tỉnh Hải Dương.



Bên cạnh đó còn tổ chức quảng bá nhiều hoạt động bảo tồn, phát huy nghệ thuật rối nước khác: Năm 2018, 2019 và 2020 biểu diễn, giao lưu phục vụ đồng bào Tây Nguyên nhân dịp đầu xuân tại tỉnh Gia Lai và Kon Tum. Đặc biệt tháng 10 năm 2018 cùng với 10 nghệ nhân phường múa rối nước xã Thanh Hải được vinh dự thay mặt cho nghệ thuật múa rối nước dân gian của Việt Nam đi tham dự FESTIVAL nghệ thuật dân gian Quốc Tế tại Đài Loan - Trung Quốc.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 05 học trò.

#### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng điều khiển con rối; tạo hình, sửa chữa quân rối; dàn dựng tích trò, nhạc công của phường.

#### **5. Thành tích khen thưởng:**

##### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2003: Huy chương vì sự nghiệp văn hóa, thông tin;
- Năm 2004: Được nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang.

##### **\* Thành tích tập thể:**

- Năm 2001, 2003, 2005, 2007, 2013: Bằng khen của UBND tỉnh Hải Dương;
- Năm 2002, 2005: Bằng khen của Bộ Văn hóa Thông tin;
- Năm 2004: Bằng khen của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Năm 2005: Bằng khen của UBND tỉnh Phú Thọ;
- Năm 2011: Bằng khen của Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;
- Năm 2012: Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;
- Năm 2018: Giấy khen của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum.

### **VIII. NGUYỄN VĂN HÀ**

#### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Hà
- Năm sinh: 20/01/1967
- Địa chỉ: Thôn Ô Mễ, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Tri thức dân gian về nghệ thuật trang trí tranh thêu truyền thống.

#### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề gia truyền từ năm 1978 do mẹ là Đặng Thị Quát và chị gái là Nguyễn Thị Lịch truyền dạy. Đến năm 1988 được thầy Phạm Văn Hiến truyền cho cách thức thêu tranh và ảnh truyền thần.

Năm 2009 tích cực tham gia truyền dạy kỹ năng thêu cho nhân dân địa phương, các em học sinh tại địa phương. Năm 2010 thông qua dự án RCCP của Canada truyền dạy thêu tranh và thêu tranh truyền thần cho chị em xã Hưng Đạo.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 550 học trò.

#### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Kỹ năng thêu tay cổ truyền, thêu tranh truyền thần, chân dung. Nắm vững được 10 kỹ năng của nghệ thuật thêu như: Căng khung; tập thay kim; vận lược; thêu bạt; đâm xô; hoán vẩy; sa hạt; bó độn; thắt ren; rút rua.

#### **5. Thành tích khen thưởng:**

##### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2015: Chủ tịch tỉnh Hải Dương tặng danh hiệu Nghệ nhân nghề thủ công nghiệp.

- Năm 2016, 2018: UBND tỉnh Hải Dương tặng giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

##### **\* Thành tích tập thể, gia đình:**

- Năm 2015: Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương tặng giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu;

### **IX. NGUYỄN VĂN HUÂN**

#### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Huân

- Năm sinh: 12/3/1936

- Địa chỉ: Thôn Tiên Vĩ, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước.

#### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

Học nghề từ những năm 1968 do bố đẻ là cụ Nguyễn Văn Nhiên cùng các cụ Ký Phương, Vũ Đình Rục truyền nghề. Đến năm 1999 tham gia cùng các cụ khôi phục lại phường múa rối nước xã Thanh Hải. Từ năm 1999 - 2003 được bầu làm trưởng phường múa rối nước xã Thanh Hải.

Từ năm 1999 đến nay tham gia biểu diễn, điều khiển con rối, các kỹ năng chế tác, sửa chữa con rối; tham dự các kỳ Liên hoan múa rối nước không chuyên toàn quốc; liên hoan múa rối dân gian toàn quốc lần thứ nhất tại Hải Dương, năm 2011 và các kỳ liên hoan múa rối nước do tỉnh Hải Dương tổ chức.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 05 học trò.

#### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng điều khiển con rối; tạo hình, sửa chữa quân rối.

#### **5. Thành tích khen thưởng:**

##### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2001: Giấy khen của Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Hải Dương.

##### **\* Thành tích của Phường:**

- Năm 2001, 2003, 2005, 2007, 2013: Bằng khen của UBND tỉnh Hải Dương;

- Năm 2002, 2005: Bằng khen của Bộ Văn hóa Thông tin.

- Năm 2004: Bằng khen của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Năm 2005: Bằng khen của UBND tỉnh Phú Thọ;
- Năm 2011: Bằng khen của Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;
- Năm 2012: Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.
- Và nhiều hình thức khen thưởng khác.

## **X. PHẠM VĂN KẾT**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Phạm Văn Kết
- Năm sinh: 13/10/1958
- Địa chỉ: Thôn An Liệt 2, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

Học nghề từ năm 1976 được cụ Vũ Đình Rục truyền nghề. Đến năm 1999 tham gia cùng các cụ khôi phục lại phường múa rối nước và được các cụ là Nguyễn Văn Đô, Nguyễn Văn Kiên truyền dạy kỹ năng đục đẽo, chế tác quân rối và điều khiển quân rối. Năm 2008 tham gia lớp học chuyên giao kỹ năng làm con rối do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương tổ chức.

Từ năm 2000 đến nay tham gia biểu diễn, điều khiển quân rối, các kỹ năng chế tác, sửa chữa quân rối; Tích cực tham dự các kỳ Liên hoan múa rối toàn quốc, tỉnh như: Liên hoan múa rối nước tại FESTIVAL Huế năm 2004; Liên hoan múa rối nước không chuyên toàn quốc lần thứ nhất tại đền Hùng - Phú Thọ năm 2005; tham gia cuộc thi sáng tác tiết mục mới về đề tài đương đại do quỹ Việt Nam - Thụy Điển tổ chức tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam năm 2006; Liên hoan múa rối nước dân gian toàn quốc lần thứ nhất tại Hải Dương năm 2011 và các kỳ liên hoan múa rối nước tỉnh Hải Dương; tham dự Festival Quốc tế tại Đài Loan;

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 07 học trò.

### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng điều khiển con rối; tạo hình, sửa chữa quân rối.

### **5. Thành tích khen thưởng:**

#### ***\*Thành tích tập thể Phường:***

- Năm 2001, 2003, 2005, 2007, 2013: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương;

- Năm 2002, 2005: Bằng khen của Bộ Văn hóa Thông tin;
- Năm 2004: Bằng khen của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Năm 2005: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ;
- Năm 2006: Quỹ Thụy Điển - Việt Nam phát triển văn hóa tặng Giấy chứng nhận Giải A toàn quốc trong cuộc thi “Sáng tác tiết mục mới về đề tài đương đại cho loại hình nghệ thuật múa rối nước”;

- Năm 2011: Bằng khen của Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;
- Năm 2012: Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;
- Năm 2018: Giấy khen của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Kon Tum.
- Một số hình thức khen thưởng khác.

## **XI. PHẠM VĂN LŨY**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Phạm Văn Lũy
- Năm sinh 02/7/1964
- Địa chỉ: Thôn Bồ Dương, xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Nghệ thuật trình diễn dân gian Múa rối nước

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề từ năm 2005 được các ông Bùi Văn Hiện, Phạm Văn Phóng, Đặng Văn Phú, Vũ Văn Doãn truyền dạy các kỹ năng về điều khiển quân rối, sửa chữa, tạo tác quân rối.

- Năm 2006 tham gia quỹ Việt Nam - Thụy Điển trong sáng tạo tiết mục mới; tham gia biểu diễn tại Hưng Yên.

- Năm 2008 tham gia lớp học chuyển giao kỹ năng làm con rối nước do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương tổ chức.

Năm 2007, 2009 biểu diễn tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam. Năm 2016, 2017 tham gia biểu diễn mừng Đảng mừng Xuân, tại TP Hải Dương; tham gia Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam; tham gia biểu diễn tại Bảo tàng Dân tộc học và tham gia các kỳ liên hoan múa rối nước tỉnh Hải Dương tổ chức.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 10 học trò.

### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Thành thạo các kỹ năng điều khiển con rối, lắp ráp máy sào.

### **5. Thành tích khen thưởng:**

#### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2007: Giấy chứng nhận đã tham gia chương trình bảo tồn và phát triển văn hóa dân gian Việt Nam trong dịp Tết Đính Hợi 2007 tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;

- Năm 2009: Giấy chứng nhận của Bảo tàng dân tộc học Việt Nam;

#### **\* Thành tích tập thể phường:**

- Năm 2006: Quỹ Việt Nam - Thụy Điển Phát triển văn hóa tặng giấy chứng nhận Giải thưởng trong sáng tạo tiết mục mới đương đại cho loại hình nghệ thuật múa rối nước;

- Năm 2007: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương; Giấy khen của Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Hải Dương;

- Năm 2010, 2019, 2020: Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Ninh Giang;

- Năm 2011: Bằng khen của Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;
- Năm 2012: Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nghệ thuật múa rối nước Hải Dương được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Giấy khen của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam.

Và nhiều hình thức khen thưởng khác.

## **XII. PHẠM THỊ LUYÊN**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Phạm Thị Luyện
- Năm sinh: 25/10/1953
- Địa chỉ: Thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Tri thức dân gian về nghệ thuật trang trí tranh thêu truyền thống.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề từ năm 1963 do bố đẻ là ông Phạm Văn Hiến truyền dạy. Đến năm 1964 bắt đầu thực hành thành thạo kỹ năng thêu. Năm 1967-1970 làm kỹ thuật tại Hợp tác xã thêu Xuân Nẻo, tham gia truyền dạy cho các chị em, con em trong làng. Năm 1972 đi dạy ở Xí nghiệp 1/5 tại thị trấn Tứ Kỳ. Năm 1976 về thị trấn Ninh Giang bồi dưỡng cho hàng ngũ tổ trưởng của thị trấn Ninh Giang. Đến năm 1983 về làm tại Hợp tác xã Hương Xuân.

- Số lượng học trò đã truyền dạy: 200 học trò.

### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Kỹ năng thêu tay cổ truyền, thêu tranh hàng màu, thêu con giống.... Nắm vững được các kỹ năng của nghệ thuật thêu như: Căng khung; thêu đậm xô, thêu đậm bạt, thêu đậm nổi mũi và vắn lướt, kỹ thuật pha và phối màu....

### **5. Thành tích khen thưởng:**

#### ***\* Thành tích tập thể, gia đình:***

Năm 2016: UBND tỉnh Hải Dương chứng nhận bức tranh “Sen Cá” là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2016;

Năm 2018: UBND tỉnh Hải Dương chứng nhận bức tranh “Song ngư vờn nguyệt” là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2018.

## **XIII. PHẠM THỊ NHẠN**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Phạm Thị Nhạn
- Năm sinh: 03/9/1959
- Địa chỉ: Thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Tri thức dân gian về nghệ thuật trang trí tranh thêu truyền thống.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Học nghề từ năm 1972 do ông Phạm Đình Chung truyền dạy. Đến năm 1978 tham gia khóa học nâng cao kỹ thuật tay nghề của tỉnh Hải Dương tổ chức. Đến năm 1980 thực hành tốt các kỹ thuật thêu,.

Từ năm 1979 - 1988 làm kỹ thuật tại Hợp tác xã thêu Xuân Néo, tham gia truyền dạy cho các chị em, con em trong làng.

Năm 1988-1992 làm tại Hợp tác xã Hưng Đạo. Năm 2015 làm tại cơ sở thêu tay của bà Phạm Thị Hòa.

- Năm 1981 bắt đầu tham gia truyền dạy, số lượng học trò đã truyền dạy: 500 học trò.

### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Kỹ năng thêu tay cổ truyền, nắm vững được các kỹ năng của nghệ thuật thêu như: Căng khung; thêu đâm xô, thêu đâm bạt, thêu đâm nổi mũi và vắn lướn, kỹ thuật pha và phối màu...

### **5. Thành tích khen thưởng:**

#### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2009: Tổ chức OXFAMQUEBEC tặng kỷ niệm chương;

- Năm 2018: Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2018 cho sản phẩm “Tranh thêu miếu Mao Điền” của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương.

## **XIV. LƯU THANH THƯƠNG (LƯU ĐỨC ANH TUẤN)**

### **1. Thông tin về cá nhân:**

- Họ và tên: Lưu Thanh Thương.

- Tên gọi khác: Lưu Đức Anh Tuấn.

- Năm sinh: 08/9/1978.

- Địa chỉ: Thôn Tranh Xuyên, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang.

**2. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:** Tập quán xã hội và tín ngưỡng: Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt.

### **3. Quá trình học nghề và tham gia thực hành DSVH PVT:**

- Từ năm 1997 được thầy Đinh Văn Kền ở Đông Đô - Hưng Hà - Thái Bình truyền dạy hát chầu văn. Năm 2000 được thầy Lê Tuấn Việt ở Trương Mỹ - thành phố Hải Dương truyền dạy diễn xướng hầu đồng.

Năm 2000 là Chủ nhiệm Câu lạc bộ Hát văn đền Tranh, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang;

Năm 2013 là Chủ nhiệm CLB hát văn, hát chầu văn Xứ Đông tỉnh Hải Dương.

Tích cực tham gia các hoạt động, phong trào, hội thi, hội diễn hát văn hầu đồng và truyền dạy cho các học trò kỹ năng nghề nghiệp, góp phần bảo tồn, gìn giữ di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc.

- Học trò tiêu biểu: 10 người

#### **4. Tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:**

Nắm bắt các kiến thức, kỹ năng trong nghi lễ hát văn, hát châu văn và diễn xướng hầu đồng. Thực hiện được 36 giá đồng và hát được trên 100 bài hát châu văn.

#### **5. Thành tích khen thưởng:**

##### **\* Thành tích cá nhân:**

- Năm 2010,2013: Giấy khen của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương;

- Năm 2012: Giấy khen của UBND xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;

- Năm 2016: Kỷ niệm chương vì sự nghiệp VH TT & DL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Năm 2019: Giấy chứng nhận của Cục Văn hóa cơ sở; Giấy khen của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương.

##### **\* Thành tích tập thể:**

- Năm 2010: Giấy khen của UBND tỉnh Vĩnh Phúc cho đoàn Nghệ thuật quần chúng tỉnh Hải Dương; Cục Văn hóa cơ sở - Bộ VH TT & DL tặng Giấy khen cho đoàn Nghệ thuật quần chúng tỉnh Hải Dương có thành tích xuất sắc tham gia Liên hoan hát văn và hát Châu văn các tỉnh khu vực đồng bằng Sông Hồng lần thứ nhất năm 2010;

- Năm 2013: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương tặng Giấy khen cho Đoàn nhạc của CLB hát văn đền Tranh; Cục Văn hóa cơ sở tặng chứng nhận đoàn nghệ thuật quần chúng tỉnh Hải Dương đạt Huy chương Bạc liên hoan hát văn, hát châu văn khu vực đồng bằng sông Hồng mở rộng năm 2013;

- Năm 2014: Giấy khen của Sở VH TT & DL tỉnh Hải Dương;

- Năm 2017: Cục Văn hóa cơ sở - Bộ VH TT & DL chứng nhận Đoàn Nghệ thuật quần chúng tỉnh Hải Dương trình diễn xuất sắc nhất Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại Festival Hành trình Di sản Quảng Nam năm 2017.

Và nhiều hình thức khen thưởng khác.

---